LẼ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 28 - Đức tin quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời ban cho như thế nào?
Phần 6 - Môi miệng của người tin Chúa phải là "kẻ truyền giải" cho Đức Giê-Hô-Va.

Trong cuộc sống thuộc thể, trước khi những người thợ xây nhà bắt tay vào việc xây dựng một công trình thuộc về chính phủ, thì những người thợ đó phải biết nhìn bản thiết kế ngôi nhà đó, cùng những yêu cầu vềnhững vật liệu được dùng để xây dựng công trình đó và thời gian phải hoàn thành công trình đó. Những người thợ đó phải là những người có tay nghề chắc chắn và được chọn và chỉ định, để bảo đảm chất lượng kỹ thuật và sự an toàn khi công trình đó được đưa vào sử dụng.

Trong cuộc sống thuộc linh của người tin Chúa, thì thân thể xác thịt của người tin Chúa được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời, phải được xây dựng bằng Lời của Đức Chúa Trời, được gọi là Đá góc nhà, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, được dùng để xây nhà thiêng liêng, nghĩa là nhà thuộc linh, mà thành Giê-ru-sa-lem đó là bóng, còn đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va được xây dựng ở trong thành Giê-ru-sa-lem đó là bóng về linh hồn của người tin Chúa vậy.

1 Phi-e-rơ 2:1-6: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian giảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng *(nguyên chất)* của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.**

Môi-se đã truyền dạy dân Y-sơ-ra-ên, cùng hết thảy người Lê-vi rằng: **"Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các ngươi đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi có diệt khỏi giữa ngươi mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các ngươi, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nầy đây, ta đã dạy các ngươi những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các ngươi làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các ngươi phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các ngươi trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chăng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chăng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi chăng? Chỉ hãy giữ lấy ngươi, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e ngươi quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời ngươi những điều đó lìa khỏi lòng ngươi: phải dạy cho các con và cháu ngươi. Hãy nhớ ngày ngươi chầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình."** (Phục truyền luật lệ ký 4:1-10)

Nhưng các thầy tế lễ và các thầy thông giáo trong Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ các mạng lệnh mà Môi-se đã truyền dạy lại các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thay vào đó là họ làm theo lời truyền khẩu của loài người và bởi cớ tội lỗi đó mà dân Y-sơ-ra-ên không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 22:1-30: **Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy xuống cung vua Giu-đa, tại đó ngươi khá rao Lời này, mà rằng: Hỡi vua của Giu-đa, ngồi trên ngai Đa-vít, ngươi cùng tôi tớ ngươi và dân sự ngươi vào các cửa này, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vầy: hãy làm sự chánh trực và công bình; cứu kẻ bị cướp khỏi tay người ức hiếp; chớ làm sự thiệt hại cùng sự hiếp đáp cho người trú ngụ, cho kẻ mồ côi hoặc người góa bụa, và chớ làm đổ máu vô tội trong nơi này. Vì nếu các ngươi thật vâng làm theo Lời này, thì sẽ có vua ngồi trên ngai Đa-vít, cưỡi xe và ngựa, người cùng tôi tớ người và dân người do các cửa nhà này mà vào. Nhưng nếu các ngươi chẳng khứng nghe Lời này, Đức Giê-hô-va phán, Ta chỉ mình mà thề, nhà này sẽ thành ra hoang vu. Đức Giê-hô-va phán về nhà vua Giu-đa như**

vầy: Ta coi ngươi cũng như Ga-la-át, cũng như chót núi Li-ban, nhưng Ta chắc sẽ làm cho ngươi ra đồng vắng, ra các thành không người ở. Ta sắm sẵn những kẻ tàn hại nghịch cùng ngươi, thảy đều cầm khí giới; chúng nó sẽ đốn những cây bách rất tốt của ngươi và quăng vào lửa. Có nhiều dân tộc sẽ đi qua gần thành này, đều nói cùng bạn mình rằng: Cớ sao Đức Giê-hô-va đã đãi thành lớn này như vậy? Sẽ có kẻ đáp rằng: Ấy là tại dân thành đó đã bỏ giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, mà thờ lạy và hầu việc các thần khác. Chớ khóc người chết, chớ than thở về người. Thà hãy khóc kẻ đi ra, vì nó sẽ không trở về, chẳng còn lại thấy xứ mình sanh trưởng. Vì Đức Giê-hô-va phán như vầy về Sa-lum, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa, kế vị cha mình là Giô-si-a, và đã đi khỏi nơi này: Người sẽ chẳng trở về đó nữa; mà chết tại xứ đã bị đày đến, chẳng còn lại thấy đất này nữa. Khốn thay cho kẻ xây nhà trái lẽ công bình, làm phòng bởi sự bất nghĩa; dùng kẻ lân cận mình làm việc vô lương, và chẳng trả tiền công; nói rằng: Ta sẽ xây tòa nhà rộng rãi, có những phòng khoảng khoát; xoi những cửa sổ, lợp trần bằng gỗ bách hương, và sơn son. Ngươi lấy gỗ bách hương ganh đua sự đẹp, há nhân đó được làm vua sao? Cha ngươi xưa đã ăn đã uống, làm ra sự công bình chánh trực, cho nên được thạnh vượng. Người đã làm ra lẽ thẳng cho kẻ nghèo và thiếu thốn cho nên được phước. Đức Giê-hô-va phán: Như vậy há chẳng phải là biết Ta sao? Nhưng mắt và lòng ngươi chăm sự tham lam, đổ máu vô tội, và làm sự ức hiếp hung dữ. Vậy nên, về Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa, Đức Giê-hô-va phán như vầy: Người ta sẽ chẳng khóc người mà nói rằng: Ôi, anh em ta! Ôi, chị em ta! Cũng sẽ chẳng than tiếc mà rằng: Thương thay chúa! Thương thay vinh hiển Chúa! Người sẽ bị chôn như chôn con lừa; sẽ bị kéo và quăng ra ngoài cửa thành Giê-ru-sa-lem. Hãy lên Li-ban và kêu la, cất tiếng lên ở Ba-san; hãy kêu la từ chót núi A-ba-rim! vì hết thảy người yêu ngươi đều bị hủy diệt. Ta đã nói cùng ngươi đang thời ngươi thạnh vượng; nhưng ngươi nói rằng: Tôi chẳng khứng nghe. Từ khi ngươi còn trẻ, tánh nết ngươi đã dường ấy: đã chẳng vâng Lời Ta. Hết thảy những kẻ chăn dân của ngươi sẽ bị gió nuốt, và kẻ yêu ngươi sẽ đi làm phu tù. Bấy giờ ngươi chắc sẽ bị hổ mang nhuốc vì mọi tội ác mình. Ngươi là kẻ ở trên Li-ban và lót ổ trong chòm cây hương bách kia, khi ngươi gặp tai nạn, quặn thắt như đàn bà sanh đẻ, đáng thương xót biết bao! Đức Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, dầu Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, là cái ấn trên tay hữu Ta, Ta cũng lột ngươi đi. Ta sẽ phó ngươi trong tay những kẻ muốn đòi mạng ngươi, trong tay những kẻ mà ngươi sợ, tức trong tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và trong tay người Canh-đê. Ta sẽ đuổi ngươi cùng mẹ đã đẻ ra ngươi đến trong một xứ khác, không phải là xứ ngươi sanh ra, và ngươi sẽ chết tại đó. Còn như đất mà linh hồn chúng nó mong lộn lại, thì sẽ không được trở về. Vậy Giê-cô-nia này há phải cái bình khinh dể và bị bể sao? há phải cái bình không ai ưa thích sao? Làm sao nó và dòng dõi nó bị ném ra, bị quăng trong một xứ mình, chưa từng biết? Hỡi đất, đất, đất! hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán như vầy: Hãy ghi người này trong những kẻ không có con cái, trong những kẻ cả đời không thạnh vượng; vì con cháu nó sẽ không một người nào thạnh vượng, ngồi ngai Đa-vít và cai trị trong Giu-đa nữa!

Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù, ấy là bởi những người giữ chức thầy tế lễ, những người mang danh là thầy thông giáo, tức là những người được gọi là thợ xây nhà của Đức Chúa Trời, đã không dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, mà việc họ đã làm đó là loại bỏ đá góc nhà, và dòng dõi này vẫn tiếp tục làm điều ác này, đó là họ đã lập mưu, tìm cách giết Đức Chúa Jêsus Christ, là loại bỏ Đá góc nhà của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 21:33-46: **Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng thâu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người này, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người này là kẻ kế tự đây; hè! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thể nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các ngươi há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc**

Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các ngươi, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các ngươi, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình. Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đấng tiên tri.

Chúng ta đang học về chức năng của đức tin, là sự quản lý các thứ ơn thuộc linh được ban cho bởi Đức Thánh-Linh, như Kinh-Thánh đã chép:

1 Cô-rinh-tô 12:7-11: **Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.**

Ê-phê-sô 4:4-13: **Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ "Ngài đã lên" có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy dẫy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thảy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Toàn bộ Lời Chúa chép trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đều thuộc về sự giải bày của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép về thời kỳ sau rốt này, kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc loài người và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này, thì thời kỳ chúng ta đang sống đây, được gọi là kỳ hoán cải, như Lời Chúa đã chép:

Hê-bơ-rơ 9:1-10: **Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai chê-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.**

Chữ **kỳ hoán cải - the time**[G2540] **of reformation**[G1357] chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - **diorthosis**, số 1357 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***làm cho thẳng ra một cách hoàn toàn, sự sửa chữa lại cho thẳng, sự tổ chức lại, sự tu bổ lại, sự xây dựng lại như lúc ban đầu;***

Kỳ hoán cải này đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định trước cho một dòng dõi được sanh ra từ Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời sẽ làm, để phục hồi lại những sự đã bị những người mang danh là thầy tế lễ, mang danh là thầy thông giáo, nhưng không có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va, khiến cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối (Giê-rê-mi 8:8).

Ê-sai 58:1-14: **Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân Ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm Ta và muốn biết đường lối Ta;**

như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi Ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dằn lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các ngươi kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các ngươi kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các ngươi kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các ngươi chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dằn lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều ngươi gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trinh những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng ngươi sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, ngươi sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình ngươi đi trước mặt ngươi, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau ngươi. Bấy giờ ngươi cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; ngươi kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có Ta đây! Nếu ngươi cất-bỏ cái ách khỏi giữa ngươi, không chỉ tay và không nói bậy; nếu ngươi mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng ngươi sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm ngươi sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa ngươi; làm cho ngươi no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương ngươi, ngươi sẽ như vườn năng tưới, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ ngươi sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; ngươi sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng ngươi là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu ngươi ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của Ta; nếu ngươi xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu ngươi tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ ngươi sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, Ta sẽ làm cho ngươi cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ ngươi, mà nuôi ngươi; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Trong tất cả mọi công việc của sự **tu bổ sự hư hoại**, sự **sửa đường lại cho người ta ở** đã được Lời Chúa chép đây, không nói về công việc của xác thịt, nhưng là công việc của đức tin, được thi hành qua chức năng của môi miệng đã được thánh hoá bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời: **Bấy giờ ngươi cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; ngươi kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có Ta đây!** Chính linh hồn của người tin Chúa sẽ qua đức tin mà sử dụng môi miệng mình, là môi miệng đã được thánh hoá và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dẫn dắt theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, mà được trở thành **Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở.** Nếu linh hồn của người tin Chúa quản trị mọi tư tưởng ở trong lòng mình, được gọi là tâm trí mình, tôn trọng ngày thánh của Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã phán rằng: **Nếu ngươi ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của Ta; nếu ngươi xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu ngươi tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ ngươi sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, Ta sẽ làm cho ngươi cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ ngươi, mà nuôi ngươi; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Trải muôn đời, loài người không được phép thay đổi các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy Danh Ngài mà phán với dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn của loài người phải đạt theo tiêu chuẩn của chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là: ***"người có quyền phép của con vua và sẽ được cai trị như vua"***.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về một tiêu chuẩn mà mọi người nào tin đến Danh của Ngài, sẽ làm như Ngài đã làm.

Giăng 7:38: **Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.**

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đã phán về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài, được lập làm Thầy tế lễ đến đời đời.

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho**

ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật Người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lằn roi Người chịu chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thảy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hớt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cớ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế lễ chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thạnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta sẽ học về chức vụ **cầu thay** của Đức Chúa Jêsus Christ. Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà chức vụ thầy tế lễ được chép đây không phải như chức vụ mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm trong xác thịt, là dâng huyết của các con sinh tế cùng dâng các của lễ thiêu bằng thịt của các con sinh tế để chuộc tội cho những người phạm tội, nhưng là chức vụ tôn cao Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chữ **cầu thay** - **intercession**[H6293] chép trong câu 12 trên, đó là chữ **פָּגַע** - **paga'**, số 6293 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***cuộc gặp gỡ, cuộc chạm trán, cuộc đọ sức, sự can thiệp bằng sức mạnh, cuộc đánh trận liên quan đến giới hạn, đến biên giới, đến ranh giới; khiến cho chiếu sáng lên; sự làm trung gian để hoà giải;***

Sự cầu thay theo Lẽ thật đó là các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trực tiếp can thiệp vào một cuộc chiến, để giải cứu, giải phóng và giải thoát linh hồn và thân thể xác thịt những người bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, mà cuộc chiến này không phải như người ta sẽ gọi quyền lực của ma quỷ ra để trực tiếp đánh trận với chúng, như loài người xác thịt vẫn làm trong các cuộc chiến tranh, mà là một công việc dùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời để huỷ phá công việc của ma quỷ, huỷ phá mọi đồn luỹ mà ma quỷ đã sử dụng sự lừa dối khiến cho tâm trí xác thịt của người ta, vì thiếu sự hiểu biết về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà sa ngã vào tội lỗi và bị trói buộc bởi quyền lực của sự tội và sự chết, cùng hậu quả của tội lỗi khiến những sự rủa sả là sự báo trả của Luật pháp trên tội lỗi từ tổ phụ truyền lại trên cuộc đời của những người ấy.

Sự **cầu thay** theo Lẽ thật này cũng như chức vụ của **kẻ truyền giải**, đã được chép trong sách Gióp vậy.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyệt, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện**

cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: "Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng." Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Bản King James version chép câu 23 và 24 trên như sau: [23]**If**[H518] **there be a messenger**[H4397] **with him, an interpreter**[H3887]**, one**[H259] **among**[H4480] **a thousand**[H505]**, to show**[H5046] **unto man**[H120] **his uprightness**[H3476]**:** [24]**Then he is gracious**[H2603] **unto him, and saith**[H559]**, Deliver**[H6308] **him from going**[H3381] **down**[H3381] **to the pit**[H7845]**: I have found**[H4672] **a ransom**[H3724]**.**

Từ câu 14 đến câu 22 đã chép ở trên, Lời Chúa đã cho chúng ta thấy tình trạng thật của linh hồn loài người khi còn đang phải ngồi ở trong bóng của sự chết, đó là thân thể xác thịt của loài người bị đau đớn bởi sự sủa phạt của Luật pháp (là sự báo trả cho tội lỗi), còn linh hồn của người ta thì mỗi ngày xích lại gần sự chết đời đời. Nhưng Lời Chúa cũng tỏ ra cho chúng ta thấy một điều kiện duy nhất cần phải có để giải cứu linh hồn người đó ra khỏi sự chết, cùng chữa lành cho thân thể xác thịt của người đó. Điều kiện đó là, nếu có một người làm kẻ truyền giải, tức là một người làm chức vụ cầu thay cho người đó được làm theo Lẽ thật.

Kẻ truyền giải đó phải là một sứ giả được Đức Chúa Trời sai đến gặp người đang ngồi ở trong bóng của sự chết đó, **để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người - to show**[H5046] **unto man**[H120] **his uprightness**[H3476].

Câu này có nghĩa là: Kẻ truyền giải sẽ giảng giải, sẽ giải thích, sẽ tỏ cho người đang ngồi ở trong bóng của sự chết đó biết nguyên do nào khiến thân thể người ấy phải bị đau đớn sửa phạt? Đó là linh hồn người ấy đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, thiếu mất sự ngay thẳng, thiếu mất sự công bình của Đức Chúa Trời. Vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người linh hồn người ấy không được thắp sáng, nên linh hồn người ấy không dò biết được những sự ẩn bí đã và đang có ở trong lòng mình, nên không thể cai trị thân thể xác thịt mình sống ngay thẳng ở trước mặt Đức Chúa Trời. Chính kẻ truyền giải đó cũng làm chứng về những sự mình đã nhờ cậy để được trở nên một sứ giả của Đức Chúa Trời, được làm kẻ truyền giải cho người khác, đó là sự ngay thẳng, là sự công bình của Lời Đức Chúa Trời, đã hành động và tỏ ra quyền phép khiến ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người được thắp sáng, mà quản trị thân thể mình trở nên đồ dùng về sự công bình.

Chỉ khi nào linh hồn của những người đang ngồi ở trong bóng của sự chết được nghe, được hiểu, được biết sự công bình của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với sự sáng thật của Đức Chúa Trời đã chiếu sáng linh hồn đó, thì bấy giờ, Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho người ấy: **Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". -**[24]**Then he is gracious**[H2603] **unto him, and saith**[H559]**, Deliver**[H6308] **him from going**[H3381] **down**[H3381] **to the pit**[H7845]**: I have found**[H4672] **a ransom**[H3724]**.**

Chữ **kẻ truyền giải - an interpreter**[H3887] chép trong câu 23 trên, đó là chữ לוּץ **- luwts**, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***người phiên dịch ngôn ngữ, người giải thích, người làm sáng tỏ ý nghĩa của ngôn ngữ, người diễn xuất, người thể hiện, người đại diện sứ giả,***

Nếu chúng ta chỉ nhìn vào các chữ được chép thành văn tự đây, thì chúng ta sẽ không thể thấy một cuộc chiến nào cả, nhưng trong Lẽ thật thì thực sự đang có một cuộc chiến xảy ra, như Đức Chúa Jêsus đã phán

Giăng 18:36: **Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới.**

Trước khi **kẻ truyền giải** đến với người đang bị cầm buộc bởi tội lỗi, (mà ma quỷ là kẻ đang cầm buộc thân thể xác thịt người ấy), thì chính người bị cầm buộc đó đã không nhận biết mình đang bị cầm buộc, vì ma quỷ là kẻ vô hình trước con mắt của loài người xác thịt. Nhưng khi kẻ truyền giải, là kẻ được Đức Chúa Trời sai đến với người đang bị cầm buộc, thì sự sáng thật nơi linh hồn kẻ truyền giải đó sẽ tấn công, sẽ đánh trận với quyền lực của ma quỷ, là quyền lực đang ẩn núp trong thân thể xác thịt của người ta, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 1:5&9: **Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng...Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.**

Trong thời kỳ sau rốt này, đã có rất nhiều chương trình truyền giáo, truyền giảng Tin-Lành ở trên khắp trái đất này, nhưng không phải hết thảy các chương trình đó được thi hành đúng với tiêu chuẩn của **"kẻ truyền giải"** và cũng không phải là các chương trình đó đã làm đúng theo mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã

phán với những người được chọn làm môn đồ của Ngài.

Lu-ca 24:46-49: **Ngài phán rằng: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các ngươi điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.**

Quyền phép từ trên cao đó là sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, sẽ đến trên những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là kẻ truyền giải, là sứ giả được sai đi, mà Đức Chúa Jêsus Christ là sứ giả đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đến thế gian này, để cứu chuộc loài người trên đất này.

Các lời được nói ra từ môi miệng của người thi hành chức vụ truyền giải đó, phải là Lời của Đức Chúa Trời, là Luật pháp công bình, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là khí giới chiến để tấn công quyền lực của ma quỷ đang ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mão trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Khi nói đến các khí giới chiến, là nói đến cuộc chiến thuộc linh, là nói đến linh hồn của người tin Chúa đã được tái sanh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, chứ không phải thuộc về xác thịt, mà khí giới chiến đó là thuộc về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lẽ thật mới có sự sáng thật để soi sáng nơi linh hồn của người ta mà thôi.

Như chúng ta đã biết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn kế hoạch cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, vì khi Đức Giê-Hô-Va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Lời Chúa đã chép rằng: **"Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trải các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va."** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:41-42)

Chữ **quân đội** - **the hosts**[H6635] chép trong câu 41 trên, đó là chữ **צָבָא** - **tsaba**, số 6635 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***quân đội, đạo quân, tổ chức được thiết lập cho chiến tranh, tổ chức được trang bị khí giới chiến;***

Chúng ta hãy xem chữ **quân đội** mà Lời Chúa đã chép là **các quân đội của Ngài** có ý nghĩa gì.

Sáng thế ký 32:1-30: **Gia-cốp cứ đi đường, có thiên sứ Đức Chúa Trời gặp người. Khi Gia-cốp thấy các vị này, nói rằng: Ấy là trại quân của Đức Chúa Trời! Nên người đặt tên chỗ đó là Ma-ha-na-im. Gia-cốp sai sứ giả đến trước cùng Ê-sau, anh mình, ở trong xứ Sê-i-rơ thuộc về địa phận Ê-đôm; người bèn dặn rằng: Các ngươi hãy thưa cùng Ê-sau, chúa ta như vầy: Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, có nói như vầy rằng: Tôi đã ngụ tại nhà La-ban đến ngày nay; có bò, lừa, chiên, tôi trai, tớ gái; vậy, xin sai đi nói cho chúa hay trước, hầu cho nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. Các sứ giả trở về nói cùng Gia-cốp rằng: Chúng tôi đã đi đến Ê-sau, anh của chủ; này người đang đem bốn trăm người đến để rước chủ. Gia-cốp rất sợ hãi và sầu não, bèn chia các dân đi theo, cùng các bầy chiên, bò, lạc đà ra làm hai đội, mà rằng: Nếu Ê-sau đến hãm đánh một trong hai đội, thì đội còn lại sẽ thoát được. Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ ngươi và nơi bà con ngươi, rồi Ta sẽ làm ơn cho ngươi! Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này. Vậy, cầu xin Đức**

Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa. Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, Ta sẽ làm ơn cho ngươi, và làm cho dòng dõi ngươi đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá. Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một của lễ dâng cho Ê-sau, anh mình, là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực; ba chục lạc đà cái có con đang bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con. Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các ngươi hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia. Người dặn tên dẫn bầy đi trước hết như vầy: Khi Ê-sau, anh ta, gặp và hỏi ngươi rằng: Ngươi ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt ngươi đó thuộc về ai? thì hãy thưa rằng: Của Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gửi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chính mình người đang theo sau. Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bầy thứ nhì, thứ ba và hết thảy người theo coi chừng các bầy, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các ngươi hãy nhớ lời đó, và nói như vầy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đang theo sau chúng tôi. Vì người thầm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau nguôi giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó. Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đêm đó ở lại trại. Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai tên đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc. Người đem họ qua rạch, và hết thảy của cải mình qua nữa. Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên ngươi là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên ngươi sẽ chẳng là Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì ngươi đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; ngươi đều được thắng. Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao ngươi hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó. Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu.

Chữ **đạo quân** - **bands**[H4264] chép trong câu 10 trên, đó là chữ מַחֲנֶה - **machaneh**, số 4264, ra từ chữ חָנָה - **chanah**, số 2583 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***đạo quân, trại quân được trang bị khí giới, các quân đội;***

Nếu chúng ta đọc và suy gẫm theo cách của văn tự, thì chúng ta sẽ không thấy có một đạo quân nào, nhưng chúng ta có thể thấy sự lo lắng của Gia-cốp, trước số bốn trăm người đi cùng với Ê-sau, anh của Gia-cốp.

Chúng ta hãy để ý tới sự hiện diện của các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, mà Gia-cốp đã gọi nơi các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va đóng trại đó là **trại quân của Đức Chúa Trời**.

Chữ **trại quân** - **host**[H4264] chép trong câu 2 trên, đó là chữ מַחֲנֶה - **machaneh**, số 4264, ra từ chữ חָנָה - **chanah**, số 2583 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***đạo quân, trại quân được trang bị khí giới, các quân đội;***

Chữ **Ma-ha-na-im** - **Mahanaim**[H4266] chép trong 2 câu trên, đó là chữ מַחֲנַיִם - **Machanayim**, số 4266 ra từ chữ מַחֲנֶה - **machaneh**, số 4264 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***hai trại quân, hai đạo quân, trại quân được trang bị khí giới, các quân đội;***

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại sai các thiên sứ của Ngài đến và đóng trại trên con đường Gia-cốp đang đi để trở về nhà cha như vậy?

Sáng thế ký là cuốn sách đặc biệt nhất trong tất cả mọi cuốn sách mà loài người tìm thấy trên trái đất này, vì sách này không phải do loài người viết ra, dù được Môi-se đã chép lại những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho người chép xuống, sau khi Môi-se được tiếp chuyện Đức Giê-Hô-Va ở trên núi Si-nai (khoảng năm 1445B.C.).Tất cả mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký đã xảy ra như Lời Chúa đã chép, nhưng những sự đã xảy ra và đã được chép trong Sáng thế ký, không phải là chép về lịch sử của loài người, mà là sự tỏ ra kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, phải được hoàn thành trong sự khôn ngoan và sự mưu luận đã định trong sự biết trước của Đức Chúa Trời. Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký là sự mầu nhiệm mà loài người xác thịt không thể nào dùng trí khôn hay là sự hiểu biết của loài người xác thịt mà hiểu được những sự vinh hiển được giấu bên trong các Lời đã được chép thành văn tự đó, nhưng những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế, để làm môn đồ cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-Hô-Va tỏ cho biết những sự mầu nhiệm đó trong các kỳ đã định trước của Ngài. Lẽ thật này đã được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra qua sự Ngài cầu nguyện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Qua các bài trước, chúng ta đã biết Ê-sau và Gia-cốp là bóng về hai hạng người ở trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Ê-sau là bóng về những người thích sống theo ý muốn của xác thịt mình, còn Gia-cốp là bóng về những người nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình phải được hưởng quyền làm con kế tự Cha.

Khi Rê-be-ca (mẹ của Ê-sau và Gia-cốp) mang thai đôi, nàng đã thắc mắc với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về tại sao lại có sự tranh giành nhau như vậy, và đó là bóng về việc trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ luôn có hai hạng người khác nhau, cũng như dân Y-sơ-ra-ên vốn được Đức Giê-Hô-Va chọn làm tuyển dân của Ngài, nhưng họ đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, và vì cớ tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà Danh Đức Giê-Hô-Va bị nói phạm trong dân ngoại, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Nước của Ngài cho một dân khác, là dân sẽ có kết quả cho Nước của Đức Chúa Trời.

Sô-phô-ni 3:1-12: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Ngươi chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các ngươi khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thạnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thảy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, ngươi sẽ không còn xấu hổ vì cớ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa ngươi; rày về sau ngươi sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa ngươi một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và đã đến trong xứ của Ngài, nhưng dân Giu-đa đã không tiếp nhận Ngài là Chúa của họ, vì thế cho nên Ngài đã quyết định cất Nước Đức Chúa Trời khỏi họ, mà ban cho một dân khác, là dân sẽ có kết quả cho Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 21:42-43: **Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các ngươi há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các ngươi, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các ngươi, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.**

Hết thảy những người nào trong muôn dân ở trên đất này sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chính những người đó là thứ dân mà Lời Chúa đã chép về một dân vốn không phải là dân, mà lại được Đức Chúa Trời thương xót.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian giảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp váp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ**

nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Ngay trong hệ thống được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, cũng có tới bảy loại Hội-Thánh (được chép trong sách Khải huyền đoạn 2 và đoạn 3) và có hai hạng người như Ê-sau và Gia-cốp vậy. Hạng người mà Ê-sau là bóng đó, thích sống theo ý muốn của xác thịt mình, còn hạng người như Gia-cốp thì sống theo sự dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và đúng như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh rằng: **kẻ sanh ra theo xác thịt bắt bớ kẻ sanh ra theo Thánh Linh, thì hiện nay cũng còn là thể ấy**.(Ga-la-ti 4:29).

Chính Phao-lô, khi còn là Sau-lơ, dù được học biết Luật pháp của Môi-se, nhưng ông lại chống phá Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà trong cuốn sách Luật pháp của Môi-se đã có chép về Ngài.

Theo Lẽ thật thì chính quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của người ta, đã dùng sự lừa dối để cầm buộc và khiến tâm trí xác thịt người ta thành đồ dùng về sự gian ác, để bắt bớ những người noi theo Đức Thánh-Linh, mà sự Gia-cốp đã lo sợ sự trả thù của anh mình, là Ê-sau đó là bóng.

Việc Gia-cốp trên đường trở về nhà cha mình là Y-sác, đó là bóng về thời kỳ Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ đang trên đường trở về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc loài người.

Việc thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va đóng trại trên con đường Gia-cốp trở về nhà cha mình đó là bóng về các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, được sai xuống để giúp việc những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **"Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?"** (Hê-bơ-rơ 1:14).

Trong cuộc sống, chúng ta không thể nhìn thấy các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va bằng con mắt của xác thịt mình, nhưng thật sự là các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va đã được sai xuống để sẵn sàng giúp việc cho các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và họ luôn sẵn sàng hành động theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi Gia-cốp gặp các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va và điều đó đã được chép xuống là bằng chứng về Lời Đức Chúa Trời đã ứng nghiệm cho chúng ta ngày nay được biết, vì những sự lo lắng của Gia-cốp cũng là sự lo lắng của những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy. Vì chúng ta luôn có một cuộc chiến, mà quyền lực của ma quỷ luôn sử dụng thân thể xác thịt của những người mang danh là người tin Chúa, nhưng vì thiếu hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời, mà trở thành những người không chịu cắt bì lòng mình, thành đồ dùng về sự gian ác, là bắt bớ các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, như ma quỷ đã dùng thân thể xác thịt của các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem mà bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ vậy, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 15:1-23: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn. Điều răn của Ta đây này: Các ngươi hãy yêu nhau, cũng như Ta đã yêu các ngươi. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các ngươi làm theo điều Ta dạy, thì các ngươi là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các ngươi là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các ngươi biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta. Ấy chẳng phải các ngươi đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các ngươi, để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các ngươi sẽ nhân Danh Ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các ngươi. Ta truyền cho các ngươi những điều răn đó, đặng các ngươi yêu mến**

lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét Ta trước các ngươi. Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian và Ta đã lựa chọn các ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các ngươi. Hãy nhớ Lời Ta đã nói cùng các ngươi: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ Ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ Lời Ta, ắt cũng giữ lời các ngươi. Nhưng vì Danh Ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai Ta đến. Nếu Ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta nữa.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với những sự mà Gia-cốp đã nhận được từ những sự ban cho của La-ban, liên quan đến hai đạo quân mà Gia-cốp đã nói mình có đó, khi người trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác.

Sáng thế ký 30:14-18: **Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mày còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ừ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cớ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca.**

Như ở phần trước đã nói về những sự lạ lùng được chép trong sách Sáng thế ký, luôn ẩn chứa những sự mầu nhiệm, được gọi là Lẽ thật, là thần linh và sự sống, vì thế cho nên chúng ta phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh, để được Ngài dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Ngài.

Mùa gặt lúa mì là vào khoảng tháng ba (3) Sivan (lịch Kinh-Thánh), tức là khoảng tháng năm (5) và tháng sáu (6) lịch thế giới, mà trong các mùa gặt của người Hê-bơ-rơ đều được coi là ngày vui mừng, vì là ngày họ được gặt hái bông trái của công lao mình và cũng là dịp để họ dâng lễ tạ ơn cho Đức Giê-Hô-Va, nên mọi thành viên trong gia đình đều ra đồng để thu hoạch sản vật, ngoại trừ những người phải lo công việc ở nhà.

Trong những người ra đồng đó có Ru-bên, con trai lớn của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, con lớn của La-ban.

Ru-bên là con lớn, nên người đã có sự hiểu biết về giá trị của những vật mà người ta yêu thích và có giá trị, mà trái phong già được chép đây, nguyên văn là một loài cây có củ, như cây củ cải, cây củ dền mọc trên cánh đồng và củ của cây mà bản tiếng Việt dịch là **phong già** (!) đó, được gọi là **mandrakes**, Y dược gọi là **Ma-ca**, mà người Hê-bơ-rơ gọi là ***trái của tình yêu*** (***love-apple***), vì khi người ta ăn trái đó (hoặc người nam, hoặc người nữ), thì người ấy sẽ được kích thích sự ham muốn tình dục, kích thích khả năng sanh sản.

Chữ **phong già** - **mandrakes**[H1736] chép trong câu 14 trên, đó là chữ דּוּדָי - **duwday**, số 1736 ra từ chữ דּוּד - **duwd**, số 1731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***trái của tình yêu, cái giỏ, cái rổ để chứa đựng, cái vạc để nấu, cái ấm để nấu nước sôi, để nấu cho sôi, để làm cho sục sôi, được yêu mến;***

Theo Lẽ thật, thì khi những người tin Chúa nhận biết thời kỳ của sự sống mình phải dối diện với mùa gặt, là mùa Đức Chúa Trời sẽ thu hoạch những vật mà Ngài đã gieo, như Lời Chúa có chép:

Ô-sê 6:1-11: **Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong (sau) hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất. Ta sẽ làm gì cho ngươi, hỡi Ép-ra-im? Ta sẽ làm gì cho ngươi, hỡi Giu-đa? Vì lòng nhân từ của các ngươi giống như mây buổi sáng, như móc tan ra vừa lúc sớm mai. Vậy nên Ta đã dùng các tiên tri sửa phạt chúng nó; Ta đã giết chúng nó bởi Lời nói từ miệng Ta: những sự phán xét của Ta mọc lên như ánh sáng. Vì Ta ưa sự nhân từ mà không ưa của lễ, ưa sự nhìn biết Đức Chúa Trời hơn là ưa của lễ thiêu. Nhưng, theo cách người ta, chúng nó đã phạm Lời giao ước, và ở đó chúng nó đã phỉnh dối Ta. Ga-la-át là thành của kẻ làm ác, đầy những dấu máu. Như bọn trộm cướp rình người đi qua, thì bọn thầy tế lễ cũng giết người trên con đường đi về Si-chem, chúng nó phạm biết bao là tội ác! Trong nhà Y-sơ-ra-ên, Ta đã thấy một việc gớm ghiếc, ở đó Ép-ra-im thì làm sự gian dâm, Y-sơ-ra-ên thì bị ô uế! Hỡi Giu-đa, ngươi cũng vậy, có mùa gặt đã định cho ngươi, khi Ta đem phu tù của dân Ta trở về.**

Trong câu 11 trên Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, khi Ngài đem phu tù của dân Ngài trở về xứ mình, thì Ngài sẽ phán xét Giu-đa. Đó là bóng về một kỳ, Đức Thánh-Linh sẽ được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ trả lại cho linh hồn của những người tin Chúa, đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại, các ân tứ, là các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn, (mà tên các con trai của Gia-cốp đó là bóng). Bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ cáo trách, sẽ đoán xét dân Ngài, bởi vì khi linh hồn của người tin Chúa nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì con mắt của linh hồn người ấy sẽ được thấy những sự loã lồ của mình, cái tai của linh hồn người ấy sẽ được nghe tiếng của Đức Thánh-Linh và họ biết sợ hãi và biết hạ mình xuống để ăn năn các tội lỗi mình, cùng nhận biết dùng môi miệng mình để cầu xin các ơn của Đức Thánh-Linh, mà trỗi dậy để quản trị thân thể xác thịt mình, để sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Ru-bên là con lớn của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, là người hình bóng về Lẽ thật, mà Ru-bên là bóng về chức năng nhìn của linh hồn loài người, khi người theo gia đình mình ra cánh đồng trong mùa gặt, người đã tìm thấy (**found**) những cây **phong già** (**mandrakes**), là loài cây sanh củ (như cây củ cải, cây củ dền ở Việt Nam), mọc thấp nơi cánh đồng lúa mì, và Ru-bên đã mang trái (củ) phong già đó về cho mẹ mình, là Lê-a.

Trong ý nghĩa thuộc thể, Ru-bên biết giá trị của trái **phong già** (mandrakes) liên quan đến sự sanh nở của người nữ, mà sự sanh nở của người nữ là tuỳ thuộc vào ý muốn của người chồng, mà trong mối quan hệ của Gia-cốp, cha của Ru-bên, với Lê-a, với Ra-chên, với Xinh-ba và với Bi-la đều tuỳ thuộc vào ý muốn của Gia-cốp, vì theo tập tục của người Hê-bơ-rơ, thì người vợ nào sanh nhiều con cho chồng, thì người đó sẽ được tôn trọng hơn những người vợ khác của chồng.

Chúng ta đang đối diện với Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, mà Luật pháp văn tự này làm chứng về những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự được giấu trong văn tự, nên chúng ta phải noi theo những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, để nhận biết ý Ngài dạy dỗ.

Mùa gặt là thời kỳ thu hoạch nông sản đã được gieo trồng trong cánh đồng được chép đây, là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh.

Ru-bên là bóng về con mắt của người bề trong (linh hồn) đã tìm thấy trong Lời của Đức Chúa Trời chép về những sự mà linh hồn của người tin Chúa phải có, nghĩa là phải được trang bị, phải được mặc lại chiếc áo của thầy tế lễ nhà vua, mà nhận biết những sự linh hồn mình cần phải có, cần phải nhận được từ những sự ban cho của Đức Chúa Trời, là Cha của loài người, hầu cho nhờ những sự đó mà người đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu quý, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 12:26: **Nếu ai hầu việc Ta, thì phải theo Ta, và Ta ở đâu, thì kẻ hầu việc Ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc Ta, thì Cha Ta ắt tôn quý người.**

Găng 14:21: **Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Trong trường hợp này, Ru-bên vì đã nhận biết giá trị của những trái phong già (mandrakes) nên trong khi gặt lúa mì, người tìm thấy những trái phong già đó, thì liền mang những trái đó về cho mẹ mình, là Lê-a. Theo Lẽ thật thì Ru-bên là kết quả (trái) của Luật pháp khiến cho con mắt của linh hồn người nào sở hữu được Lẽ thật mà được phục hồi chức năng mình, mà Gia-cốp là chồng của Lê-a, là bóng. Chức năng Ru-bên chỉ phát huy tác dụng khi được đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong văn tự mà thôi, vì thế cho nên nếu con mắt của linh hồn người ta chưa được phục hồi, thì người đó không thể nào thấy được Lẽ thật (Nước Đức Chúa Trời). Cũng một nguyên tắc đó, nếu người tin Chúa mà không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó cũng không thể biết được ý muốn của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người đó không được Đức Chúa Trời yêu mến, không được Đức Chúa Trời tôn quý.

Ra-chên, con nhỏ của La-ban (là bóng về Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh) biết Lê-a có được những trái phong già (mandrakes) bởi con trai người, là Ru-bên, thì người đến với Lê-a để thương lượng đổi lượt được ăn nằm với Gia-cốp cho Lê-a. Điều này là bóng về việc, Đức Thánh-Linh biết linh hồn người tin Chúa phải qua Lời Chúa đã chép trong văn tự về việc linh hồn người tin Chúa phải thi hành chức phận của mình là phải trở thành kẻ truyền giải, là bày tỏ sự sáng có trong mình cho muôn dân, vì công việc đó là chức phận thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời, mà việc Ra-chên (Lời Chúa chép trong văn tự) biết Lê-a (Lẽ thật) đã có những trái phong già (mandrakes), tức là đến kỳ theo như Lời Chúa đã chép về công việc của Đức Giê-Hô-Va đã định cho những người thuộc về Ngài (mà Gia-cốp là bóng) phải được ứng nghiệm, nên Ra-chên đã đến với Lê-a, đó là để tỏ cho Lê-a biết phần trách nhiệm của mình đối với Gia-cốp, nghĩa là quyền phép của Lẽ thật

sẽ sanh bông trái chức năng thuộc về chức vụ thầy tế lễ nhà vua cho linh hồn (Gia-cốp).

Ê-phê-sô 4:4-13: **Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ "Ngài đã lên" có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy dẫy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thảy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.**

Việc Lê-a bằng lòng đổi những trái phong già (mandrakes) cho Ra-chên, để được Gia-cốp ăn nằm với mình đó, là bóng về điều đã được định trước về sự phát triển của linh hồn người tin Chúa, mà Gia-cốp là bóng về linh hồn, còn Lê-a là bóng về Lẽ thật, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh.

Tại đây chúng ta có thể thấy rằng, trong thuộc thể Gia-cốp đã không hề cai trị những người vợ của mình, mà chính những người vợ, là Lê-a và Ra-chên lại là những người cai trị trên Gia-cốp, đó là bóng về công việc của Nước Đức Chúa Trời, sẽ hành động ở trong linh hồn người tin Chúa, theo ý đã định của Đức Giê-Hô-Va.

Mác 4:26-29: **Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hột. Khi hột đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.**

Gia-cốp đã đến với Lê-a là bóng linh hồn của người tin Chúa đến với Lẽ thật, cũng có nghĩa là linh hồn người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh vậy, mà Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật (1 Giăng 5:7), và Lê-a đã sanh cho Gia-cốp con trai thứ năm của mình cho Gia-cốp, và là con trai thứ chín của Gia-cốp.

Lê-a đã đặt tên con trai thứ năm của mình đã sanh cho Gia-cốp, là **Y-sa-ca**.

Chữ **Y-sa-ca** -**Issachar**[H3485], là chữ יִשָּׂשכָר - **Yissaskar**, số 3485 ra từ chữ נָשָׂא - **nasa'**, số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Ngài sẽ đền bù cho; Ngài sẽ xóa nợ cho; Ngài sẽ tha thứ cho, được chuyển lên cao hơn, được nâng cao lên; sự chịu đựng với, sự kèm theo, sự chứa đựng, nơi nương cậy, là cột trụ của gia đình, sự chứng nhận, sự xác minh, sự kéo dài, sự tồn tại, sự mang vác, sự sanh sản, sự đem lại lợi nhuận, sự mong muốn, sự thèm khát, sự được mang đi, sự mang theo khí giới, sự chịu đựng liên tục, sự giành được, sự quan tâm đến, sự đạt được, sự thu được; sự lưu tâm tới, sự tôn trọng;***

Y-sa-ca, con trai thứ năm của Lê-a sanh cho Gia-cốp, mang ý nghĩa về sự phục hồi chức năng ***sự cầu thay, sự khuyên nhủ, sự dạy dỗ, sự cố vấn, sự nâng đỡ, sự dìu dắt, sự giúp đỡ, nơi nương dựa,*** thuộc về linh hồn của loài người, như một trợ lý, người giúp đỡ, người dìu dắt, như thầy giáo cho những người mới tin Chúa vậy.

Y-sa-ca mang ý nghĩa về chức năng được chỉ định bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà linh hồn của những người tin Chúa phải có, vì mọi người tin Chúa phải trở nên giống như Đấng Christ, để có thể làm công việc như Đấng Christ đã làm vậy, nghĩa là linh hồn của người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh để nâng đỡ linh hồn của những người tin Chúa đang bị mệt mỏi, hoặc đang ở trong sự hoạn nạn, trong sự khó khăn, mà biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là nơi nương cậy mình, vì các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là Giao-ước của sự bình an cho những ai trông cậy nơi Danh Ngài.

Ê-sai 40:9-11: **Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chăn bầy mình như người chăn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ẵm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.**

Y-sa-ca là bóng về chức năng nhận biết chân giá trị của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được giấu bên trong Luật pháp văn tự, còn Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh còn được gọi là Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập với dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn

loài người phải được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Chức năng nhận biết này là kết quả từ chức năng nhìn của người bề trong (Ru-bên) khi linh hồn người tin Chúa đối diện với Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết các dấu hiệu của thời gian, liên quan đến tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, chứ không phải là sự đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh như một thủ tục.

Châm ngôn 8:17-21: **Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đỗi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ.**

Những trái phong già (mandrakes) được Ru-bên tìm được nơi cánh đồng lúa mì, là bóng về chức năng nhìn trong sự hiểu biết về giá trị của những sự mầu nhiệm được ẩn giấu trong Kinh-Thánh, mà trái phong già (mandrakes) không phải là loại cây người ta gieo trồng, nhưng là cây Đức Chúa Trời cho phép được mọc hoang ở trên mặt đất, nhưng Ru-bên đã nhìn thấy những cây đó, thuộc họ rau củ, cây nhỏ và thấp, trong khi cây lúa mì lại cao và mọc dày, có thể che lấp những cây phong già (mandrakes) mọc ở dưới chân của những cây lúa. Điều đó mang ý nghĩa về sự, khi người tin Chúa đọc và suy gẫm Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, thì phải để ý, tìm kiếm những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, vì những sự mầu nhiệm đó được gọi là của báu Nước Thiên đàng, là những sự mà nếu Đức Thánh-Linh không mở trí cho, thì không ai có thể nhận biết được.

Việc Ru-bên đem những trái phong già đó cho Lê-a, là bóng về việc khi linh hồn của người tin Chúa đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh (mà cánh đồng lúa mì là bóng), thì qua Lẽ thật (mà Lê-a là bóng) mà linh hồn nhận biết những sự mình phải được trang bị, tiếp theo ***sự nhìn*** (Ru-bên), ***sự nghe*** Si-mê-ôn), thành lập ***đức tin*** (Lê-vi), ***sự nói và công bố*** (Giu-đa), ***sự tôn cao Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời*** (Đan và Nép-ta-ly), ***sự rải mùi thơm của Lời Đức Chúa Trời ra khắp chốn*** (Gát và A-se), thì linh hồn của người tin Chúa cần phải biết sử dụng khả năng nhìn, để nhận biết các tiêu chuẩn mà mình cần phải được trang bị, vì đó là điều thuộc về chức vụ thầy tế lễ nhà vua phải có, để thi hành chức vụ này, đó là Y-sa-ca, không phải chỉ là chức năng cầu nguyện, mà là chức năng của thầy giáo, là cố vấn, là người giúp đỡ, là người mang lấy gánh nặng thay cho những người đang bị gánh nặng thông qua sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà giảng, dạy, hướng dẫn, trang bị Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, để giải thoát linh hồn người đó khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cùng cứu chuộc thân thể xác thịt của người đó ra khỏi sự rủa sả của luật pháp, là những sự đã giáng trên tội lỗi của tổ phụ mà truyền đến trên thân thể của người đó. Vì những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì phải là người sẽ giảng giải và dạy những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, đã tỏ ra và được chép trong Kinh-Thánh, cùng những sự được Đức Thánh-Linh tỏ ra cho mỗi người được Ngài sai đi tới nơi đã chỉ định đó, vì Đức Thánh-Linh biết rõ nhu cầu của bầy chiên và của từng con chiên của Ngài. Chính những sự được Đức Thánh-Linh tỏ ra đó mới có quyền phép để giải cứu, giải phóng và giải thoát cả thân thể xác thịt và linh hồn những người đó ra khỏi quyền lực của ma quỷ, chứ tực các tôi tớ Đức Chúa Jêsus Christ không thể biết được những sự đó, ngoại trừ Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho người đó biết, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 12:49-50: **Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thể nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.**

Khi Gia-cốp đối diện với nan đề của mình, là sự lo lắng về việc Ê-sau, anh mình đang đến đón mình với bốn trăm người đi theo, đó là sự cảm nhận điều không bình thường đối với việc người anh đi đón em mình đã lâu không gặp, nên Gia-cốp đã trình bầy duyên cớ mình với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Trong lời cầu nguyện, Gia-cốp đã nhắc lại lời Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đã lập với mình, trong đêm người nằm nghỉ nơi đồng vắng trên con đường đi đến với La-ban.

Sáng thế ký 32:9-12: **Đoạn, Gia-cốp cầu rằng: Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ Áp-ra-ham tôi! Đức Chúa Trời của cha Y-sác tôi, tức là Đức Giê-hô-va! Ngài có phán dạy tôi rằng: Hãy trở về xứ ngươi và nơi bà con ngươi, rồi Ta sẽ làm ơn cho ngươi! Tôi lấy làm hèn mọn không đáng chịu các ân huệ và các điều thành thực mà Ngài đã làm cho kẻ tôi tớ Ngài; vì lúc trước khi qua sông Giô-đanh chỉ có cây gậy tôi, mà ngày nay tôi lại trở nên hai đội quân này. Vậy, cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu tôi khỏi tay Ê-sau, anh tôi, vì e người đến đánh tôi và đánh luôn mẹ với con nữa. Vả, Ngài có nói rằng: Quả thật vậy, Ta sẽ làm ơn cho ngươi, và làm cho dòng dõi ngươi đông như cát bãi biển, người ta sẽ không biết sao đếm được, vì đông đúc quá.**

Chúng ta không thấy Kinh-Thánh chép gì về việc Đức Giê-Hô-Va có trả lời Gia-cốp hay không, nhưng chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hành động trong lòng của Gia-cốp và khiến Gia-cốp biết mình phải làm gì và phải làm như thế nào đối với Ê-sau.

Sáng thế ký 32:13-30: **Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một của lễ dâng cho Ê-sau, anh mình, là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực; ba chục lạc đà cái có con đang bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con. Rồi, giao mỗi bầy riêng ra nơi tay đầy tớ mình và dặn rằng: Các ngươi hãy đi trước ta và dẫn bầy này cách một khoảng đến bầy kia. Người dặn tên dẫn bầy đi trước hết như vầy: Khi Ê-sau, anh ta, gặp và hỏi ngươi rằng: Ngươi ở với ai, đi đâu, và bầy súc vật trước mặt ngươi đó thuộc về ai? thì hãy thưa rằng: Của Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa; ấy là một lễ gửi dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và này, chính mình người đang theo sau. Gia-cốp cũng dặn y lời cho tên dẫn bầy thứ nhì, thứ ba và hết thảy người theo coi chừng các bầy, và lại nói: Khi gặp Ê-sau, các ngươi hãy nhớ lời đó, và nói như vầy: Này, Gia-cốp, kẻ tôi tớ chúa, đang theo sau chúng tôi. Vì người thầm nghĩ rằng: Mình đem lễ này dâng trước cho Ê-sau nguôi giận đã, rồi mình sẽ giáp mặt sau; có lẽ người tiếp rước mình một cách thuận hiệp đó. Vậy, lễ này đem đi trước, còn người, đêm đó ở lại trại. Ban đêm, người thức dậy, dẫn hai vợ, hai con đòi và mười một đứa con mình đi qua rạch Gia-bốc. Người đem họ qua rạch, và hết thảy của cải mình qua nữa. Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trặt trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên ngươi là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên ngươi sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì ngươi đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; ngươi đều được thắng. Gia-cốp hỏi: Xin cho tôi biết tên người. Đáp rằng: Làm sao ngươi hỏi tên ta? Rồi người này ban phước cho Gia-cốp tại đó. Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Phê-ni-ên, và nói rằng: Tôi đã thấy Đức Chúa Trời đối mặt cùng tôi và linh hồn tôi được giải cứu.**

Chúng ta hãy nhớ rằng, vào thời điểm đó, Gia-cốp đã sanh được mười một con trai và một con gái và trong số các con trai đó, có Y-sa-ca và đó chính là điều quan trọng về các chức năng cần phải có cho linh hồn đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh và phục hồi các chức năng thuộc về linh hồn mình. Các chức năng đó sẽ hành động khi linh hồn người ấy biết nhờ cậy Đức Chúa Trời, là Đấng ban các ơn đó cho linh hồn những người nào kính sợ Ngài và yêu mến Ngài.

Khi linh hồn người tin Chúa đã được tái sanh bắt đầu thực hành sự cai trị thân thể xác thịt mình, mà cầu xin Đức Thánh-Linh bất kỳ điều gì, thì Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn các chức năng (các ơn) thuộc về linh hồn người đó hành động theo chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho loài người, để chính các chức năng đó sẽ giải quyết vấn đề mà linh hồn người đó đã cầu xin Ngài.

Chúng ta có thể thấy những lễ vật mà Gia-cốp đã chọn và sai các đầy tớ mình dẫn đi trước để đón Ê-sau, đó là **dê cái, dê đực; chiên cái và chiên đực; bò cái và bò đực; lừa cái và lừa con, ba chục lạc đà cái có con đang bú**. Các con vật này đều mang ý nghĩa bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự (mà **dê và chiên** là bóng), và Lẽ thật (mà **bò cái và bò đực** là bóng) còn **lạc đà** là sự đền bù, bồi thường của Gia-cốp dành cho Ê-sau, vì ý nghĩa gốc của chữ **lạc đà** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là ***sự đền bù, phần thưởng, sự đền đáp***. Còn **lừa cái và lừa con** mang ý nghĩa của sự mang gánh nặng, cũng giống như **lạc đà** vậy, giúp giải toả sự giận ở trong lòng của Ê-sau đối với những sự đã xảy ra giữa Gia-cốp với Ê-sau.

Trong thuộc thể thì chúng ta biết các đầy tớ của Gia-cốp đã đem các lễ vật đó đi trước mình, để đến với Ê-sau, nhưng trong Lẽ thật thì chính Lời của Đức Chúa Trời khi được nói ra khỏi môi miệng người tin Chúa, sẽ làm thành điều người ấy đã nói, như các đầy tớ được sai đi vậy. Mục đích các của lễ đó là dành cho Ê-sau, anh của Gia-cốp, mà ý nghĩa của các của lễ đó chính là Lời Đức Chúa Trời được công bố ra khỏi môi miệng của người tin Chúa, cả Luật pháp và Lẽ thật sẽ giải quyết nan đề mà người ấy cần giải quyết vậy.

Trong đêm đó, nghĩa là trong thời gian của sự khó khăn đó, Gia-cốp (linh hồn của người tin Chúa) ở lại một mình để cầu nguyện với Đức Giê-Hô-Va (mà người vật lộn với Gia-cốp đó là bóng về Lời Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã lập với Gia-cốp). Đức Giê-Hô-Va đã phán với Gia-cốp rằng: **Tên ngươi sẽ chẳng là Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì ngươi đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; ngươi đều được thắng.** (Sáng thế ký 32:28).

Theo nguyên văn, câu 28 trên không có chữ **vật lộn - wrestled**[H0079], mà là chép ở trong câu 25, đó là chữ אָבַק- **'abaq**, số 0079 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự túm chặt lấy, sự bám chặt lấy, cuộc tranh đấu;***

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa của chữ **vật lộn** này theo Lẽ thật được chép trong sách Giăng 1:11-13.

Giăng 1:11-13: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chữ **đã nhận** - **received**[G2983] chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***túm chặt lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy.***

Chữ **quyền phép** - **power**[G1849] chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - **exousia**, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, được ban đặc ân, được ban uy quyền;***

Gia-cốp là người đầu tiên trong hết thảy những người tin Đức Chúa Trời đã ***vật lộn, đã túm chặt lấy, đã bám chặt lấy, đã sỡ hữu lấy Lời hứa của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình và người đã thắng.***

Đây là một nguyên tắc dành cho hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải làm, vì cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, mà sự tin cậy hoàn toàn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cũng là sự tin cậy hoàn toàn vào Giao-ước bền vững của Đức Chúa Trời, vì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập Giao-ước với Gia-cốp, hay là lập với dân Y-sơ-ra-ên, Ngài luôn nhắc đến Danh Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, nên Lời Ngài đã phán sẽ hằng còn với Ngài.

Chúng ta hãy xem, khi Gia-cốp đã thắng trong sự thử thách đối với Ê-sau, anh mình như thế nào.

Sáng thế ký 33:1-16: **Gia-cốp nhướng mắt lên và nhìn, kìa, Ê-sau dẫn bốn trăm người đi đến. Người bèn chia các con cho Lê-a, Ra-chên, và cho hai tên đòi; sắp hai tên đòi và con cái họ ở trước; kế đến Lê-a và con cái nàng; Ra-chên cùng Giô-sép ở sau chót. Còn người, thì đi trước họ và sấp mình xuống đất bảy lần cho đến khi tới gần anh mình. Nhưng Ê-sau chạy đến trước mặt người, ôm choàng cổ mà hôn, rồi hai anh em đều khóc. Đoạn, Ê-sau nhướng mắt lên thấy mấy người đàn bà và con cái, thì hỏi rằng: Các người mà em có đó là ai? Đáp rằng: Ấy là con cái mà Đức Chúa Trời đã cho kẻ tôi tớ anh. Hai tên đòi và con cái họ lại gần người, sấp mình xuống. Lê-a và các con cái nàng cũng lại gần, sấp mình xuống; đoạn, Ra-chên và Giô-sép lại gần, và sấp mình xuống. Ê-sau hỏi: Toán quân anh đã gặp đi trước đó, em tính làm chi? Đáp rằng: Ấy để nhờ được ơn trước mặt chúa tôi. Ê-sau nói: Hỡi em! anh đã được đủ rồi; vậy, hãy lấy lại vật chi của em đi. Thưa rằng: Xin anh, không. Nếu em được ơn trước mặt anh, hãy nhận lấy lễ vật bởi tay em làm ra đi; vì em thấy được mặt anh khác nào người ta thấy được mặt Đức Chúa Trời, và anh đã đẹp lòng tiếp rước em. Xin anh hãy nhận lấy lễ vật em đã dâng cho anh, vì Đức Chúa Trời cho em đầy dẫy ân huệ, và em có đủ hết. Người nài xin Ê-sau quá đến đỗi phải chịu nhận lấy. Ê-sau nói: Hè, Ta hãy lên đường! Anh sẽ đi trước em. Gia-cốp đáp: Chúa biết rằng các đứa trẻ yếu lắm, và em lại mắc coi chừng chiên và bò cái đang có con bú; nếu ép đi mau chỉ trong một ngày, chắc cả bầy phải chết hết. Xin chúa hãy đi trước kẻ tôi tớ chúa, còn tôi sẽ đi tới chậm chậm theo bước một của súc vật đi trước và của các trẻ, cho đến chừng nào tới nhà chúa tại xứ Sê-i-rơ. Ê-sau nói: Vậy, anh xin để lại cùng em một vài người tùy tùng của anh. Gia-cốp đáp rằng: Chi vậy? miễn em được nhờ ơn trước mặt chúa thôi! Nội ngày đó, Ê-sau bắt đường trở về Sê-i-rơ.**

Các lễ vật của Gia-cốp dành cho Ê-sau đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống đã phát huy tác dụng, khiến Ê-sau và Gia-cốp làm hoà lại với nhau, như Lời Chúa đã chép về quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:14-16: **Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, bởi vì Ngài đã xoá bỏ trong thân thể xác thịt mình sự thù nghịch, ngay cả luật điều răn chép trong các nghi lễ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.***(Theo nguyên bản Greek)*